

Số: 413/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 391/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh Tạ V N

Sinh năm: 1983

ĐKKHKT: Số 47, Phạm Văn Đồng, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Cư trú tại: 30/248/192 Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Chị H T T

Sinh năm: 1984

ĐKKHKT và cư trú: Căn hộ số 01, tầng 16, tòa G5, Dự án tổ hợp Dịch vụ thương mại, văn phòng và chung cư Đại Kim, số 2, đường Kim Giang, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Tạ V N và Chị H T T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Tạ V N và Chị H T T xác nhận có 02 con chung là cháu Tạ Ngọc Thành, sinh ngày 23/12/2009; cháu Tạ Hoàng Hà, sinh ngày 02/5/2014. Hai bên thỏa thuận sau khi ly hôn chị H T T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Tạ Ngọc Thành và cháu Tạ Hoàng Hà. Anh Tạ V N đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đồng/01 cháu/01 tháng, kể từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Tạ V N có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Anh Tạ V N, Chị H T T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Tạ V N và Chị H T T mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000379 và 0000380 ngày 17/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- **Về những vấn đề khác:** Anh Tạ V N và Chị H T T không có yêu cầu gì khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Xuân;
- UBND phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thẩm phán

Lê Bảo Long